

Bản án số: 38/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 05-02-2024

V/v Tranh chấp ly hôn.

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NHÀ BÈ - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:** Bà Phạm Thị Lựu

**Các Hội thẩm nhân dân:**

1. Ông Võ Văn Chiến

2. Ông Phạm Minh Tâm.

**Thư ký phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Bà Lê Thị Ngọc Hân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 755/2023/TLST-HNGĐ ngày 27/12/2023 về việc: “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 16 tháng 01 năm 2024, giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Bà Hàng Lệ P, sinh năm 1979

Địa chỉ: X (Số cũ: C) đường Âu Cơ, Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

**Bị đơn:** Ông Nguyễn Bảo L, sinh năm 1976

Địa chỉ: 1979/12/8 đường Huỳnh Tấn Phát, Tổ 1, Khu phố 6, thị trấn Nhà Bè, huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Các đương sự đều có đơn xin vắng mặt)

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Tại Đơn khởi kiện, Bản tự khai, Biên bản phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, bà Hàng Lệ P là nguyên đơn trình bày yêu cầu:**

Bà và ông Nguyễn Bảo L tự nguyện kết hôn năm 2014. Hai bên có đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2014, quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/7/2014.

Thời gian đầu vợ chồng cũng chung sống hạnh phúc nhưng kể từ đầu năm 2020 đến nay thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Bà đã cố gắng hàn gắn tình cảm vợ chồng nhưng không có kết quả nên yêu cầu được ly hôn.

Về con chung: Bà và ông L có 01 con chung là trẻ Nguyễn Bảo Vạn Thành, sinh ngày 12/8/2014. Hiện nay con chung đang do bà nuôi dưỡng, bà yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Bà không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Bà xác định không có.

***Tại Bản tự khai và Biên bản lấy lời khai ông Nguyễn Bảo L là bị đơn trình bày ý kiến:***

Ông và bà Hàng Lệ P tự nguyện kết hôn năm 2014. Hai bên có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 06 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Ông và bà P đã sống ly thân từ năm 2022. Nay, bà P yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn thì ông cũng đồng ý.

Về con chung: Ông và bà P có 01 con chung là trẻ Nguyễn Bảo Vạn Thành, sinh ngày 12/8/2014. Hiện nay con chung đang do bà P nuôi dưỡng, bà P yêu cầu được tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung thì ông đồng ý.

Về cấp dưỡng nuôi con: Ông và bà P tự thỏa thuận.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có.

\* Phát biểu của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nhà Bè về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm trước khi Hội đồng xét vào nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Việc xét xử vắng mặt các đương sự đúng theo quy định pháp luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

#### **[1] Về thủ tục tố tụng và thẩm quyền giải quyết vụ án:**

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 95/2014, quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân Phường 9, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/7/2014 thì bà Hàng Lệ P và ông Nguyễn Bảo L có quan hệ hôn nhân hợp pháp. Xét đơn khởi kiện của bà Phương yêu cầu ly hôn với ông L là quan hệ pháp luật “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông L có nơi cư trú trước khi bị bắt tạm giam tại huyện Nhà Bè, do đó vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 1 Điều 35; điểm a, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bà Phương và ông L đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

## **[2] Về các yêu cầu của đương sự:**

[2.1] Bà Phương và ông L cùng thừa nhận cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, không thể hàn gắn được và đồng ý ly hôn. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 51, 56 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 chấp nhận cho bà Phương được ly hôn ông L.

[2.2] Về con chung: Bà Phương yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi con.

Xét hiện nay bà Phương đang trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Tại Bản ghi nhận nguyện vọng, trẻ Nguyễn Bảo Vạn Thành cũng muốn được ở với mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử giao con chung là Nguyễn Bảo Vạn Thành, sinh ngày 12/8/2014 cho bà Phương tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận việc bà Phương không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

[2.3] Về tài sản chung: Bà Thảo và ông L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[2.4] Về nợ chung: Bà Phương và ông L xác định không có.

**[3] Về án phí:** Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Phương phải chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Phương đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007860 ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phương đã nộp đủ án phí.

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a, khoản 1 Điều 35; Điều 39; khoản 1 Điều 228; Điều 266; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào Luật trẻ em;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016;

### **Tuyên xử:**

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Hàng Lệ P được ly hôn ông Nguyễn Bảo L.

- Về con chung: Giao con chung là trẻ Nguyễn Bảo Vạn Thành, sinh ngày 12/8/2014 cho bà Hàng Lệ P tiếp tục trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ghi nhận việc bà Phương không yêu cầu ông L cấp dưỡng nuôi con.

Bà Hàng Lệ P có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi khi ông Nguyễn Bảo L đến thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con khi cần thiết, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Hai bên xác định không có.

2/ Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng bà Phương phải chịu, được căn trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Phương đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0007860 ngày 27 tháng 12 năm 2023 của Chi

cục thi hành án dân sự huyện Nhà Bè, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Phương đã nộp đủ án phí.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- TANDTP, VKSNDTP;
- VKSND huyện Nhà Bè;
- Chi cục THADS huyện Nhà Bè;
- UBND Phường 9, quận Tân Bình,  
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Phạm Thị Lựu**